

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

TRỊNH THÚY LIỄU

TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG  
LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

*Người hướng dẫn chính:* **PGS, TS Trần Thị Hương**

*Người hướng dẫn phụ:* **TS Đặng Trí Thủ**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Phản biện 3: .....

**Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ,  
Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều chủ trương, chính sách nhằm thúc đẩy BĐG, hướng tới xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ, phát triển bền vững và nhân văn. Việt Nam được cộng đồng quốc tế ghi nhận là một trong những quốc gia đạt nhiều kết quả tích cực trong thực hiện BĐG. Điều đó phản ánh sự quan tâm, lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự quản lý, điều hành hiệu quả của Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị (HTCT) trong thực hiện mục tiêu BĐG. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình trạng bất BĐG vẫn tồn tại dưới nhiều hình thức và trên nhiều lĩnh vực.

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng đất giàu tiềm năng, giữ vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cả nước. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, công tác BĐG tại các tỉnh ở khu vực này đã đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, đặt trong tương quan với tiềm năng, lợi thế của vùng cũng như yêu cầu, nhiệm vụ phát triển trong bối cảnh mới, có thể thấy công tác lãnh đạo của tỉnh ủy đối với thực hiện BĐG vẫn còn một số điểm cần tiếp tục hoàn thiện. Theo đó, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo ở một số thời điểm còn mang tính khái quát, chậm được cụ thể hóa và chưa thật sự gắn chặt với điều kiện, đặc điểm thực tiễn của địa phương; việc quán triệt, triển khai thực hiện ở một số tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tổ chức trong HTCT đôi khi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa thật sự rõ nét. Công tác chỉ đạo thực hiện các quyết định, chỉ thị, kết luận về BĐG có lúc thiếu quyết liệt, chưa thường xuyên, dẫn đến kết quả giữa các địa phương, đơn vị chưa đồng đều. Sự lãnh đạo đối với chính quyền các cấp trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BĐG có thời điểm thiếu tính đồng bộ, chưa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; việc phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) và các tổ chức xã hội ở một số nơi chưa thật sự chặt chẽ, chưa phát huy đầy đủ vai trò giám sát, phản biện xã hội. Công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục có lúc còn thiếu chiều sâu; nội dung và hình thức chưa phong phú, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng, nên sự chuyển biến về nhận thức và hành động chưa đồng đều. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết có lúc chưa thường xuyên, chưa sâu sát cơ sở; nội dung đánh giá còn dàn trải, thiếu trọng tâm, việc rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế chưa kịp thời, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện BĐG trên địa bàn.

Xuất phát từ thực trạng trên, nghiên cứu sinh quyết định lựa chọn và thực hiện đề tài: ***“Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long lãnh đạo thực hiện bình đẳng giới hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

## **2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án**

### **2.1. Mục đích của luận án**

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tình ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG thời gian tới.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

- Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án, khái quát kết quả đạt được, kế thừa những nội dung liên quan đến luận án, xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tình ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG hiện nay.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng tình ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG từ năm 2020 đến nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và kinh nghiệm.

- Dự báo và phân tích các yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG, đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG thời gian tới.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG hiện nay.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án**

- Về nội dung: Điều 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18 Luật Bình đẳng giới hiện hành, quy định nội dung BDG trong các lĩnh vực chủ yếu của đời sống xã hội và gia đình, gồm: BDG trong lĩnh vực chính trị; kinh tế; lao động; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; y tế; gia đình. Luận án tập trung nghiên cứu BDG trong các lĩnh vực: chính trị; kinh tế; lao động; giáo dục và đào tạo; gia đình.

- Về không gian: Luận án khảo sát tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG tại 04 tỉnh, bao gồm: Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Cà Mau.

- Về thời gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng tình ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG từ năm 2020 đến nay; phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2035.

## **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án**

### **4.1. Cơ sở lý luận**

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác phụ nữ, về bình đẳng, BDG và công bằng xã hội.

### **4.2. Cơ sở thực tiễn**

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng tình ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG từ năm 2020 đến nay.

### **4.3. Phương pháp nghiên cứu**

- Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

- Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành, như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp logic kết hợp lịch sử; phương pháp tổng kết thực tiễn; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học.

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

## **5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án**

- *Khái niệm:* Tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG là hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy (BTVTU) về quán triệt chủ trương, quan điểm, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BDG; xây dựng, ban hành quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU về BDG; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát để quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU được thực hiện thắng lợi.

- *Kinh nghiệm có tính đặc thù về các tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG từ năm 2020 đến nay:* Tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các tổ chức của HTCT trong thực hiện BDG.

- *Giải pháp có tính đột phá về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG:* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với việc thực hiện BDG.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm rõ những vấn đề lý luận về tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG.

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Kết quả nghiên cứu của luận án cung cấp thêm những luận cứ khoa học cho các tỉnh ủy ở ĐBSCL trong lãnh đạo thực hiện BDG, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trên địa bàn thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn khoa học về Xây dựng Đảng ở các trường chính trị cấp tỉnh, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác trong cả nước.

## **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 04 chương, 10 tiết.

## Chương 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

#### 1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

##### 1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến giới, bình đẳng giới, thực hiện bình đẳng giới

Maitrayee Mukhopadhyay, Shamim Meer (2008), *Gender, rights and development: A global sourcebook (Giới tính, quyền con người và phát triển: Cẩm nang toàn cầu)*, Royal Tropical Institute, Amsterdam.

Yoko Niimi (2009), *Gender Equality and Inclusive Growth in Developing Asia (Bình đẳng giới và tăng trưởng toàn diện ở các nước đang phát triển châu Á)*, Asian Development Bank Economics, Working Paper Series No.186.

Pippa Norris và cộng sự (2012), *Gender Equality in Elected Office in Asia Pacific: Six Actions to Expand Women's Empowerment (Bình đẳng giới trong các chức vụ được bầu cử ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương: Sáu hành động để tăng cường trao quyền cho phụ nữ)*, The Asia Pacific Regional Centre - United Nations Development Programme (UNDP), Bangkok.

Stephanie Chaban và cộng sự (2020), *Regional Organizations, Gender Equality and the Political Empowerment of Women (Các tổ chức khu vực, bình đẳng giới và trao quyền chính trị cho phụ nữ)*, In Regional Organizations Handbook.

Pitchaya Sirivunnabood, Suan Liao (2021), *Women's Economic Empowerment in Asia (Tăng cường quyền năng kinh tế cho phụ nữ ở châu Á)*, No.2021-8 (December), Asian Development Bank Report.

Jiekuan Zhang, Yan Zhang (2021), *Tourism and Gender Equality: An Asian Perspective (Du lịch và Bình đẳng giới: Góc nhìn châu Á)*, Annals of Tourism Research, Volume 85, November 2020.

Cabinet Office Japan (2022), *Current Status and Challenges of Gender Equality in Japan (Hiện trạng và thách thức của bình đẳng giới tại Nhật Bản)*, Japanese Government White Paper.

Jessica Yang (2022), *The Making of "Woman": The Evolution of Chinese State Feminism(s) Under Three Chinese Leaders (Quá trình hình thành "người phụ nữ": Sự tiến hóa của chủ nghĩa nữ quyền nhà nước Trung Quốc dưới thời ba nhà lãnh đạo Trung Quốc)*, Stanford Journal of Feminist, Gender, and Sexuality Studies, vol.1, no.1.

Glenda Strachan, Arosha S.Adikaram (2023), *Women's Work in South Asia: Reflections on the Past Decade (Vai trò của phụ nữ trong công việc ở Nam Á: Những suy ngẫm về thập kỷ qua)*, South Asian Journal of Human Resources Management Volume 10, Issue 2, December 2023, pp.244-255.

ASEAN Secretariat, UN Women (2024), *ASEAN Gender Outlook 2024 - Achieving the SDGs for All and Leaving No Woman or Girl Behind (Tầm nhìn về giới của ASEAN năm 2024 - Đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững cho tất cả mọi người và không để phụ nữ hay trẻ em gái nào bị bỏ lại phía sau)*, ASEAN Report.

OECD (2025), *Gender Equality in a Changing World: Taking Stock and Moving Forward* (Bình đẳng giới trong một thế giới đang thay đổi: Đánh giá hiện trạng và hướng tới tương lai), OECD Publishing, Paris.

Lu, H., Chen, F., & Hu, W. (2025), “Empowering rural women through internal migration: Evidence from longitudinal data in China” (Trao quyền cho phụ nữ nông thôn thông qua di cư nội địa: Nghiên cứu thực chứng tại Trung Quốc), *Women’s Studies International Forum*, vol.112.

Sugiyama, H., Palmieri, G., & Lazzari, G. (2025), “Gender Equality and Its Significance for Scientific Research and Innovation Organisations” (Bình đẳng giới và ý nghĩa đối với các tổ chức nghiên cứu khoa học và đổi mới), *Tạp chí Social Inclusion*, tập 13, số 1, tr.1-15.

### **1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đảng chính trị lãnh đạo, cấp ủy đảng lãnh đạo thực hiện bình đẳng giới**

Su, F. (2006), *Gender inequality in Chinese politics: An empirical analysis of provincial elites* (Bất bình đẳng giới trong chính trị Trung Quốc: Phân tích thực nghiệm về cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh), *Politics & Gender*, 2(2), 143-163.

International Institute for Democracy and Electoral Assistance (2016), *A framework for developing gender policies for political parties* (Khung xây dựng chính sách bình đẳng giới cho các đảng chính trị), International IDEA, Stockholm.

State Council Information Office (2019), *Equality, Development and Sharing: Progress of Women's Cause in 70 Years Since New China's Founding* (Bình đẳng, Phát triển và Chia sẻ: Những tiến bộ trong sự nghiệp phụ nữ trong 70 năm kể từ khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập), State Council Information Office White Paper.

Zhang, L. (2021), *Nghiên cứu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với sự nghiệp phụ nữ*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hoa Trung, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc.

Šejla Karamehić (2021), *Political Parties and Gender Equality: A Guide to Inside-Out Transformation* (Các đảng chính trị và bình đẳng giới: Cẩm nang về chuyển đổi từ bên trong ra bên ngoài), UN Women & UNDP, ISBN 978-9926-8460-3-9.

Du, J. (2022), “The development of women’s cause in China: From a policy and legal perspective” (Sự phát triển của sự nghiệp phụ nữ tại Trung Quốc: Dưới góc nhìn chính sách và pháp luật), Springer, Singapore.

Xie, J. (2024), “Research on Gender Equality Education Policy in China” (Nghiên cứu về chính sách giáo dục bình đẳng giới tại Trung Quốc), *Transactions on Social Science, Education and Humanities Research*, vol.10, 164-169.

State Council Information Office (2025), *China's Achievements in Women's Well-Rounded Development* (Những thành tựu của Trung Quốc trong phát triển toàn diện phụ nữ), State Council Information Office White Paper.

Tập Cận Bình (2025), *Xi Jinping's Discourses on Work for Women and Children (Quan điểm của Tập Cận Bình về công tác phụ nữ và trẻ em)*, Viện Lịch sử Đảng và Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc biên soạn.

Howell, J. (2025), “*Women’s Political Participation in China: From Mao to Xi*” (*Sự tham gia chính trị của phụ nữ ở Trung Quốc: Từ thời Mao Trạch Đông đến thời Tập Cận Bình*), *Asian Survey*, 65(2), 234-255.

## 1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

### 1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến giới, bình đẳng giới, thực hiện bình đẳng giới

Phạm Minh Anh (2012), *Vai trò của cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở trong việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Nguyễn Hữu Minh (2014), “Bảo đảm quyền bình đẳng giới ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 04/8/2014.

Nguyễn Quỳnh Hoa (2015), *Bình đẳng giới trong tiếp cận đất sản xuất ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.

Nguyễn Thị Vân Hạnh (2015), “Sự tham gia của phụ nữ vào hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 10-2015.

Trần Thị Minh Thi (2016), “Rào cản thể chế văn hóa đối với sự tham gia chính trị của phụ nữ Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu gia đình và giới*, số 2-2016.

Lương Thị Ngọc Oanh (2016), *Tác động của bất bình đẳng giới tới phát triển ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Kinh tế, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Hà Nội.

Nguyễn Thị Nga (2017), *Triết học nữ quyền - lý thuyết triết học về công bằng xã hội cho phụ nữ*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Trần Thị Hồng Lê (2017), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về bảo vệ quyền phụ nữ bằng pháp luật hình sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Nguyễn Lê Thu (2017), *Bình đẳng giới trong lao động gia đình dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Trần Thị Huyền (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về bình đẳng nam nữ và vận dụng vào thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Nguyễn Thị Báo (2019), “Giải pháp thực hiện bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*.

Hà Thị Khiết (2020), “Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong hệ thống chính trị các cấp ở nước ta trong thời gian tới”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 14/10/2020.

Nguyễn Ngọc Hà, Trần Thị Vân (2021), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ trong sự nghiệp đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 04/4/2021.

Lê Thị Thục, Lê Thị Minh Hà (2021), “Sự phát triển tư tưởng bình đẳng giới nhìn từ các làn sóng nữ quyền”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 3/2021

Trần Thị Thanh Loan (2023), *Bình đẳng giới trong các quyết định ở gia đình nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ xã hội học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Hà Nội.

Lê Thanh Hiền (2024), *Bảo đảm pháp lý về quyền bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.

Hoàng Văn Huy (2024), “Phát huy vai trò của phụ nữ Quân đội nhân dân Việt Nam trong đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 31/12/2024.

Nguyễn Thị Linh (2025), “Thực hiện bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 28/8/2025.

### **1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, cấp ủy đảng lãnh đạo thực hiện bình đẳng giới**

Trần Thị Chiên (2019), *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo thực hiện bình đẳng giới từ năm 2006 đến năm 2016*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Phan Thuận (2020), “Những hạn chế trong thực thi chính sách bình đẳng giới về chính trị ở Việt Nam”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*.

Duy Khôi (2020), “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*.

Nguyễn Trung Thành (2020), “Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam về bình đẳng giới trong thời kỳ đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 318 (12/2020).

Nguyễn Thị Linh (2021), “Một số kết quả thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 345 (10/2024), tr.21-25.

Tran Thi Huong, Le Thi Thuc (2021), “Tendencies in Political Behavior of Men and Women - A Study on the Behavior of Vietnamese Political Elites toward Their Promotion Opportunities” (“Xu hướng hành vi chính trị của nam và nữ - Nghiên cứu về hành vi ứng xử của giới tinh hoa chính trị Việt Nam đối với cơ hội thăng tiến”, *Revista de Investigaciones Universidad del Quindío*, No. 3/2021.

Nguyễn Thị Mai Chi (2021), “Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác phụ nữ và bình đẳng giới thời kỳ đổi mới”, *Trang thông tin điện tử Hội đồng Lý luận Trung ương*.

Lê Thị Vân Huyền (2021), “Hoàn thiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 28/8/2021.

Nguyễn Thị Ngọc Phượng (2022), “Bình đẳng giới trong lãnh đạo, quản lý ở cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, ngày 07/10/2022.

Quách Thành Long (2023), “Quan điểm của Đảng và Nhà nước về vai trò của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị ở Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*.

Phan Thị Hiền, Đinh Ngọc Thạch (2024), “Tư tưởng của Montesquieu về nhà nước pháp quyền - những vấn đề đặt ra cho thực tiễn chính trị tại Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*, số 2.

Vũ Thị Thanh Minh (2025), “Tiếp cận bình đẳng giới ở Việt Nam từ quan điểm của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước và giá trị văn hóa truyền thống”, *Tạp chí Khoa học, Giáo dục và Công nghệ*, số 4, tr.11-19.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Vĩnh Long (2025), *Kỷ yếu Hội thảo cấp Bộ: Phát triển đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý vùng Đồng bằng Sông Cửu Long thời kỳ mới*, tháng 10/2025.

Nguyễn Thị Quỳnh Trang (2025), “Bảo đảm bình đẳng giới, thúc đẩy quyền tham gia chính trị của phụ nữ Việt Nam”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 20/02/2025.

Nguyễn Thị Trường Giang (2026), “Phát huy vai trò của báo chí trong truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị, góp phần nâng cao tỷ lệ nữ tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 08/3/2026.

Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Hữu Minh (2026), “Chủ trương của Đảng về tăng cường sự tham gia của cán bộ nữ trong các cấp ủy - Kết quả và giải pháp”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, ngày 10/3/2026.

### **1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT**

#### **1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan**

Tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy, vấn đề BDG và vai trò của đảng cầm quyền, của cấp ủy đảng trong thực hiện BDG đã được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, đạt được nhiều kết quả quan trọng cả về lý luận và thực tiễn. Những kết quả này là cơ sở quan trọng để luận án kế thừa, phát triển phù hợp với đặc thù các tỉnh ở ĐBSCL.

*Thứ nhất*, về phương diện lý luận, các công trình nghiên cứu đã góp phần làm rõ khái niệm, nội hàm và các tiêu chí đánh giá BDG; xác lập BDG vừa là quyền con người cơ bản, vừa là mục tiêu phát triển bền vững.

*Thứ hai*, về phương diện thực tiễn, các công trình nghiên cứu đã phản ánh tương đối toàn diện thực trạng BDG ở nhiều quốc gia và tại Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, lao động, giáo dục, gia đình và đời sống xã hội.

*Thứ ba*, về phương diện định hướng giải pháp, các công trình nghiên cứu đã đề xuất nhiều nhóm giải pháp nhằm thúc đẩy BDG.

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu có thể thấy rằng, đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về BDG, sự lãnh đạo của Đảng, của các cấp ủy đảng đối với BDG và thực hiện BDG dưới nhiều góc độ và phạm vi khác nhau. Tuy nhiên, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu toàn diện, chuyên sâu, dưới góc độ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước về tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG. Bởi vậy, đề tài luận án là vấn đề mới, độc lập, không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố.

#### **1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung giải quyết**

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

*Một là*, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG.

Luận án tập trung làm rõ những đơn vị kiến thức nền tảng liên quan trực tiếp đến việc xây dựng khung lý thuyết của đề tài. Theo đó, luận án phân tích và

làm rõ khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và vai trò của BDG; làm rõ khái niệm, nội dung, phương thức thực hiện BDG ở các tỉnh ĐBSCL trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế hiện nay. Đồng thời, luận án tập trung luận giải khái niệm tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG; phân tích nội dung, phương thức, vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG.

*Hai là*, khảo sát và đánh giá một cách khách quan, toàn diện thực trạng tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG trong thời gian qua.

Trên cơ sở khung lý thuyết, luận án tập trung khảo sát và phân tích thực trạng tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG trong thời gian qua, trọng tâm là giai đoạn từ năm 2020 đến nay - giai đoạn có nhiều yêu cầu mới đối với phát triển vùng và thực hiện mục tiêu BDG. Luận án đi sâu phân tích quá trình tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện BDG trên các phương diện về nội dung và phương thức lãnh đạo; làm rõ kết quả lãnh đạo đối với việc cụ thể hóa chủ trương, chính sách về BDG; lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và các lực lượng liên quan tổ chức thực hiện BDG; công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, chính sách về BDG ở địa phương... Trên cơ sở đó, luận án đánh giá khách quan những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG; đồng thời rút ra những kinh nghiệm bước đầu có giá trị thực tiễn.

*Ba là*, dự báo các nhân tố tác động và đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG thời gian tới.

Luận án tập trung dự báo những nhân tố tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG thời gian tới, nhất là tác động của quá trình phát triển kinh tế thị trường, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, biến đổi khí hậu, chuyển dịch cơ cấu lao động và yêu cầu phát triển nhanh, bền vững vùng ĐBSCL trong giai đoạn mới. Trên cơ sở đó, luận án xác định phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG phù hợp với yêu cầu xây dựng HTCT ở địa phương và mục tiêu phát triển bền vững vùng ĐBSCL. Đồng thời, luận án đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với thực hiện BDG ở địa phương, góp phần phát huy vai trò của phụ nữ, bảo đảm quyền và cơ hội phát triển cho các giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ở địa phương trong giai đoạn hiện nay.

## **Chương 2**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI HIỆN NAY**

#### **2.1. CÁC TỈNH, NHÂN DÂN Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ ĐẢNG BỘ, TỈNH ỦY, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

##### **2.1.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long**

###### **2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long**

Hiện nay ở ĐBSCL có 4 tỉnh: Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang và Cà Mau.

### ***2.1.1.2. Về kinh tế của các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long***

Cơ cấu kinh tế của các tỉnh, nhất là trong những thập niên gần đây chuyển dịch mạnh theo hướng tích cực: tăng dần tỷ trọng kinh tế công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng kinh tế nông nghiệp trong toàn bộ kinh tế của các tỉnh; chuyển dịch mạnh lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp, dịch vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong phát triển kinh tế...

### ***2.1.1.3. Về chính trị của các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long***

Hệ thống chính quyền địa phương hai cấp được hình thành đi vào hoạt động đạt kết quả bước đầu, phát huy vai trò, tác dụng và tính ưu việt đối với sự phát triển của các tỉnh. Hệ thống chính trị ở các tỉnh có thay đổi khá lớn.

### ***2.1.1.4. Về văn hóa - xã hội của các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long***

Văn hóa - xã hội ở các tỉnh ĐBSCL trong những năm qua có nhiều tiến bộ đáng ghi nhận, phát triển rất đa dạng, phong phú, được thể hiện ở những đặc trưng đặc sắc của văn hóa cư dân ở các tỉnh, thành phố ĐBSCL nói chung, văn hóa của cư dân các tỉnh ở vùng này nói riêng.

### ***2.1.1.5. Về quốc phòng, an ninh của các tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long***

Nhiều tỉnh có đường biên giới dài với Campuchia; phần lớn tỉnh có bờ biển dài ở Biển Đông và vịnh Thái Lan; có các đảo, quần đảo, như: Hòn Khoai, Hòn Chuối, Hòn Đá Bạc, Phú Quốc, Thổ Chu (Tổ Châu), Nam Du, Hải Tặc... là những vọng gác tiền tiêu, “những chiến hạm” không bao giờ chìm, là những vọng gác tiền tiêu xa bờ canh giữ vùng ĐBSCL và đất nước.

## **2.1.2. Nhân dân ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long - đặc điểm, vai trò**

### ***2.1.2.1. Đặc điểm của nhân dân ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long***

*Một là*, tổng số cư dân của các tỉnh ĐBSCL khá lớn, nhìn chung phân bố đồng đều; tuyệt đại đa số là người Kinh; ngoài ra còn có người dân tộc thiểu số, như: người Khmer, Hoa và người Chăm; số lượng người Khmer lớn nhất, tiếp đến là người Hoa và người Chăm.

*Hai là*, từng dân tộc thiểu số sinh sống ở các tỉnh ĐBSCL có những đặc trưng riêng về phương thức sản xuất, tổ chức cộng đồng dân cư, văn hóa, nổi bật và đặc sắc là phương thức sản xuất, tổ chức cộng đồng dân cư, văn hóa, xã hội của người Khmer.

*Ba là*, phần lớn người Kinh theo đạo Phật, một số ít theo các đạo Thiên Chúa và một số đạo khác; người thuộc dân tộc thiểu số theo các đạo của họ; phần lớn tín đồ, chức sắc tôn giáo thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sống hòa đồng, đoàn kết các tôn giáo.

*Bốn là*, nhân dân ở các tỉnh có những đức tính tốt đẹp của người dân “vùng sông nước”, kiên cường, bất khuất trong chống xâm lược, cần cù, sáng tạo trong lao động, trọng nghĩa tình, chân thật, thủy chung, quý trọng bạn bè... được hình thành, phát triển từ lâu đời, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

*Năm là*, trình độ văn hóa và nhận thức của đa số nhân dân ở các tỉnh ĐBSCL đã được nâng lên một bước khá lớn; song trình độ mọi mặt và nhận thức của nhiều người dân, nhất là người dân tộc thiểu số còn hạn chế, đặc biệt là người

Khmer, dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng.

### **2.1.2.2. Vai trò của nhân dân ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long**

*Một là*, nhân dân các tỉnh ĐBSCL là một bộ phận rất quan trọng của dân tộc Việt Nam, lực lượng khai khẩn, phát triển vùng ĐBSCL, chống xâm lược, viết nên những trang sử hào hùng dựng nước và giữ nước của dân tộc, góp phần vào thắng lợi to lớn của cách mạng nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng.

*Hai là*, trong thời kỳ đổi mới, nhân dân các tỉnh ĐBSCL là lực lượng đặc biệt quan trọng, quyết định trên thực tế đường lối đổi mới của Đảng thành hiện thực; chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền địa phương được thực hiện thắng lợi trên địa bàn các tỉnh, góp phần vào thành tựu đổi mới của cả nước.

*Ba là*, nhân dân các tỉnh ĐBSCL là chủ thể, lực lượng quyết định xây dựng, phát triển, lưu truyền văn hóa trong vùng, tạo nên bức tranh văn hóa đẹp, đa sắc màu, thể hiện phong phú, đa dạng “văn hóa miệt vườn”, làm sâu sắc thêm nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

*Bốn là*, nhân dân ở các tỉnh ĐBSCL là lực lượng quan trọng xây dựng HTCT các cấp trong tỉnh vững mạnh, xây dựng, phát triển các tổ chức xã hội ở địa phương hoạt động đạt hiệu quả, tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Năm là*, nhân dân ở các tỉnh ĐBSCL là lực lượng đông đảo, hùng hậu ngăn chặn kịp thời bọn xâm lược từ đường biển, biên giới khi bọn chúng đặt bước chân đầu tiên xâm nhập ĐBSCL; tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, góp phần quan trọng bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững an ninh quốc gia.

### **2.1.3. Đảng bộ tỉnh, tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long; các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các đảng bộ trực thuộc**

#### **2.1.3.1. Các đảng bộ tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay**

##### *\* Khái quát về các đảng bộ tỉnh ở ĐBSCL*

Hiện tại ở ĐBSCL có 4 tỉnh. Tương ứng, ở 4 tỉnh có 4 đảng bộ tỉnh; có tổng số 392 đảng bộ xã, phường, đặc khu được thành lập ở 392 xã, phường, đặc khu; trong đó, có 327 đảng bộ xã; 62 đảng bộ phường và 3 đảng bộ đặc khu (ở tỉnh An Giang) với 486.113 đảng viên.

##### *\* Các đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy ở ĐBSCL hiện nay*

Ngoài các đảng bộ ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh trực thuộc tỉnh ủy, các đảng bộ xã, phường, đặc khu mới ở các tỉnh vùng ĐBSCL cũng trực thuộc tỉnh ủy. Đồng thời, các đảng bộ này là đảng bộ cấp trên cơ sở và cấp dưới trực tiếp của đảng bộ tỉnh. Đây là một cuộc cách mạng về tổ chức tạo thuận lợi lớn cho tỉnh ủy, tổ chức đảng, nhất là đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy xã, phường, đặc khu ở các tỉnh vùng ĐBSCL hoạt động đạt hiệu quả lớn hơn.

#### **2.1.3.2. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long**

##### *\* Khái niệm tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long*

Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh do Đại hội bầu ra, hoặc do Bộ Chính trị chỉ định, nhiệm kỳ của tỉnh ủy là năm năm.

*\* Chức năng của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long*

*Một là, chức năng lãnh đạo.*

*Hai là, chức năng đề xuất, kiến nghị.*

*\* Nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long*

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương”.

**2.1.3.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long**

*\* Chức năng của BTVTU ở ĐBSCL*

Ban thường vụ tỉnh ủy ở ĐBSCL có chức năng tương tự chức năng của tỉnh ủy, gồm: *chức năng lãnh đạo* (chức năng kiểm tra, giám sát được bao hàm trong chức năng lãnh đạo); *chức năng kiến nghị, đề xuất*. Đối tượng lãnh đạo của BTVTU là đối tượng lãnh đạo của tỉnh ủy.

*\* Nhiệm vụ, quyền hạn của BTVTU ở ĐBSCL*

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương”.

**2.1.3.4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và mối quan hệ công tác của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long**

*\* Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở ĐBSCL*

Trên cơ sở Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở ĐBSCL, gồm: văn phòng, ban tổ chức, cơ quan ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận, ban nội chính.

*\* Đơn vị sự nghiệp của tỉnh ủy ở ĐBSCL*

Theo Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, các tỉnh ủy ở ĐBSCL có các đơn vị sự nghiệp, gồm: trường chính trị tỉnh; cơ quan báo chí và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh.

*\* Mối quan hệ công tác của tỉnh ủy ở ĐBSCL*

*Một là, với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.*

*Hai là, với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.*

*Ba là, với các cấp ủy và các cơ quan, tổ chức khác trực thuộc Trung ương; với đảng ủy quân khu, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng.*

*Bốn là, với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy.*

**2.2. BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**2.2.1. Bình đẳng giới - khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và vai trò**

**2.2.1.1. Khái niệm “Bình đẳng giới”**

Bình đẳng giới là việc nam giới và nữ giới có vị trí, vai trò ngang nhau trong xã hội; được tạo điều kiện và cơ hội như nhau về điều kiện phát triển về năng lực, cơ hội đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, gia đình, đất nước và

dân tộc; được thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển của cộng đồng, đất nước.

### **2.2.1.2. Mục tiêu, nguyên tắc bình đẳng giới**

*\* Mục tiêu bình đẳng giới*

Theo Điều 4, Luật Bình đẳng giới.

*\* Các nguyên tắc bình đẳng giới*

*Một là*, nam, nữ bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.

*Hai là*, nam, nữ không bị phân biệt đối xử về giới.

*Ba là*, biện pháp thúc đẩy BĐG không bị coi là phân biệt đối xử về giới.

*Bốn là*, chính sách bảo vệ và hỗ trợ người mẹ không bị coi là phân biệt đối xử về giới.

*Năm là*, bảo đảm lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng và thực thi pháp luật.

*Sáu là*, thực hiện BĐG là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân.

### **2.2.1.3. Nội dung, vai trò của bình đẳng giới**

*\* Nội dung bình đẳng giới*

*Một là*, nội dung BĐG trong lĩnh vực chính trị.

*Hai là*, nội dung BĐG trong lĩnh vực kinh tế.

*Ba là*, nội dung BĐG trong lĩnh vực lao động.

*Bốn là*, nội dung BĐG trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

*Năm là*, nội dung BĐG trong lĩnh vực gia đình.

*\* Vai trò của bình đẳng giới*

*Một là*, có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của mỗi quốc gia; là một trong những tiêu chí chủ yếu, dựa vào đó để xem xét, đánh giá sự phát triển xã hội của một nước trên thế giới.

*Hai là*, là mục tiêu của sự phát triển của mỗi quốc gia, biện pháp đem lại hiệu quả về xóa bỏ sự phân biệt đối xử nam nữ, tạo thuận lợi cho phụ nữ phát triển tham gia vào các hoạt động của xã hội, nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị và đất nước.

*Ba là*, góp phần quan trọng làm giảm sự chênh lệch nam, nữ trong gia đình, xã hội, ngăn chặn, loại trừ bạo lực gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc thực sự là tế bào của chế độ xã hội chủ nghĩa trên đất nước ta.

*Bốn là*, góp phần quan trọng bảo đảm công bằng xã hội trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

## **2.2.2. Thực hiện bình đẳng giới ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long - khái niệm, nội dung, phương pháp**

### **2.2.2.1. Khái niệm**

Thực hiện bình đẳng giới ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long là hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân ở từng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, nghĩa vụ và quyền lợi của người dân, nòng cốt là các tổ chức hệ thống chính trị xã, phường, đặc khu, làm cho những nội dung của

bình đẳng giới thành hiện thực trong các lĩnh vực đời sống xã hội, như: chính trị, kinh tế, lao động, giáo dục và đào tạo, gia đình... dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy.

#### **2.2.2.2. Nội dung thực hiện bình đẳng giới ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long**

*Một là*, thực hiện BDG trong lĩnh vực chính trị.

*Hai là*, thực hiện BDG trong lĩnh vực kinh tế.

*Ba là*, thực hiện BDG trong lĩnh vực lao động.

*Bốn là*, thực hiện BDG trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

*Năm là*, thực hiện BDG trong lĩnh vực gia đình.

#### **2.2.2.3. Phương pháp thực hiện bình đẳng giới ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long**

*Một là*, chủ thể thực hiện BDG ở các tỉnh ĐBSCL xác định chủ trương, nghị quyết, quyết định... xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện BDG ở cơ quan, đơn vị, nhân dân địa phương trong phạm vi, địa bàn hoạt động của mình.

*Hai là*, chủ thể thực hiện BDG tiến hành phổ biến, quán triệt trong cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình, đoàn viên, hội viên nhân dân địa phương về chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về BDG, chủ trương, chương trình, kế hoạch của mình về thực hiện BDG.

*Ba là*, chủ thể thực hiện BDG ở các tỉnh ĐBSCL triển khai tổ chức thực hiện chủ trương, chương trình, kế hoạch thực hiện BDG đã xây dựng, ban hành trong cơ quan, đơn vị và nhân dân thuộc địa bàn hoạt động của mình.

*Bốn là*, phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của các tổ chức như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội LHPN trong cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện chủ trương, chương trình, kế hoạch thực hiện BDG đã ban hành.

*Năm là*, sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng; đưa nội dung thực hiện BDG vào nội dung các cuộc sinh hoạt, hoạt động văn hóa, văn nghệ...

*Sáu là*, kết hợp các hoạt động thực hiện BDG với việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị ở địa phương, nhất là phát triển KT-XH, thực hiện công bằng xã hội.

### **2.3. TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, VAI TRÒ**

#### **2.3.1. Khái niệm**

Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long lãnh đạo thực hiện bình đẳng giới là hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về quán triệt chủ trương, quan điểm, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; xây dựng, ban hành quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về bình đẳng giới; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát để quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy được thực hiện thắng lợi.

#### **2.3.2. Nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt quan điểm, chủ trương, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng, ban hành các

quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện BĐG trên địa bàn tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ tỉnh thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG.

*Ba là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền tỉnh, xã, phường, đặc khu thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG trên địa bàn tỉnh.

*Bốn là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG; lãnh đạo sự phối hợp các tổ chức này với chính quyền tỉnh, xã, phường, đặc khu trong thực hiện công việc này.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đạt hiệu quả việc sơ kết, tổng kết thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG, đúc rút kinh nghiệm.

### **2.3.3. Phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới**

*Một là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG bằng các quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG trên địa bàn tỉnh.

*Hai là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội và nhân dân trong tỉnh thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG.

*Ba là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG bằng công tác tổ chức, cán bộ của tỉnh ủy, BTVTU về xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của HTCT có chất lượng đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện thắng lợi quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về thực hiện BĐG.

*Bốn là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG thông qua tổ chức đảng, đảng viên và bằng hành động gương mẫu của đảng viên của đảng bộ tỉnh trong thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về BĐG.

*Năm là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG bằng công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy đối với cấp ủy, các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của đảng bộ tỉnh về thực hiện quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về BĐG.

### **2.3.4. Vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới**

*Một là*, là yếu tố đặc biệt quan trọng bảo đảm cho chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BĐG được thực hiện thắng lợi ở các tỉnh ĐBSCL; góp phần quan trọng vào sự lãnh đạo của Đảng và thành tựu thực hiện BĐG trong cả nước.

*Hai là*, là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, giải pháp về thực hiện BĐG trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh ở ĐBSCL các nhiệm kỳ.

*Ba là*, bảo đảm huy động mọi nguồn lực thực hiện đạt hiệu quả BĐG; phát huy mạnh mẽ các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế và nhân dân thực hiện BĐG.

*Bốn là*, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện công bằng xã hội ở địa phương và trong cả nước.

### **Tiểu kết chương 2**

Để tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BĐG cần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về vấn đề này. Trong đó, cần xác định rõ nội dung và phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BĐG. Đây là cơ sở khoa học quan trọng để đánh giá đúng thực trạng, rút ra kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BĐG trong thời gian tới, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội.

## **Chương 3**

### **TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

#### **3.1. THỰC TRẠNG TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI**

##### **3.1.1. Ưu điểm**

###### **\* Về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU đã quan tâm lãnh đạo ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương về BĐG, quán triệt trong toàn HTCT, qua đó từng bước tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động trên địa bàn tỉnh.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các chủ trương về BĐG trong toàn đảng bộ, góp phần nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong thực hiện chủ trương của Đảng về BĐG.

*Ba là*, tỉnh ủy, BTVTU đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BĐG, góp phần bảo đảm các chủ trương, chính sách về BĐG từng bước được triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

*Bốn là*, tỉnh ủy, BTVTU đã lãnh đạo phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân trong thực hiện BĐG, đồng thời chú trọng phối hợp với chính quyền các cấp, bảo đảm các chủ trương về BĐG được triển khai thống nhất, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

*Năm là*, tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo thực hiện sơ kết, tổng kết các chủ trương về BĐG, qua đó góp phần đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và bổ sung giải pháp phù hợp với thực tiễn địa phương.

###### **\* Về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, thông qua các quyết định, chỉ thị, kết luận về BĐG đã ban hành, tỉnh ủy ở ĐBSCL chú trọng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao thảo luận tập thể, quyết định theo đa số và quan tâm xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

*Hai là*, tỉnh ủy đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, qua đó làm cho các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức

xã hội và nhân dân nhận thức đầy đủ, đồng thuận và tích cực thực hiện các quyết định, chỉ thị, kết luận về BDG trên địa bàn tỉnh.

*Ba là*, tỉnh ủy tập trung lãnh đạo thông qua công tác tổ chức và cán bộ, chú trọng kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu triển khai thắng lợi các quyết định, chỉ thị, kết luận về BDG trên địa bàn tỉnh.

*Bốn là*, tỉnh ủy quan tâm phát huy vai trò của các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong thực hiện BDG, góp phần nâng cao tính tiên phong, gương mẫu trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện.

*Năm là*, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo thực hiện BDG thông qua công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm, bảo đảm các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm chủ trương, qua đó nâng cao kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

### **3.1.2. Hạn chế**

#### **\* Về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các quyết định, chỉ thị, kết luận đôi khi chưa kịp thời, nội dung một số văn bản chưa thật sát với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của địa phương; việc quán triệt và tổ chức thực hiện ở một số nơi còn hình thức, hiệu quả chưa rõ.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện các quyết định, chỉ thị, kết luận về BDG ở một số nơi còn thiếu quyết liệt, chưa thường xuyên, dẫn đến hiệu quả triển khai chưa đồng đều và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn.

*Ba là*, sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, BTVTU đối với chính quyền tỉnh và chính quyền xã, phường, đặc khu trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BDG có thời điểm, có nơi còn thiếu tính đồng bộ, chưa xác định rõ trọng tâm, trọng điểm.

*Bốn là*, sự lãnh đạo của tỉnh ủy, BTVTU đối với MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và nhân dân trong thực hiện BDG ở một số nơi chưa chặt chẽ; phối hợp với chính quyền các cấp chưa đồng bộ, vai trò giám sát, phản biện xã hội chưa được phát huy đầy đủ.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết thực hiện các quyết định, chỉ thị, kết luận về BDG có thời điểm còn chậm, nội dung đánh giá chưa thật sự sâu sắc, việc đúc rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp chưa kịp thời.

#### **\* Về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BDG bằng các quyết định, chỉ thị, kết luận ở một số thời điểm chưa đạt kết quả như mong muốn; đôi khi thiếu linh hoạt trong xử lý tình huống mới, ảnh hưởng đến tính kịp thời và hiệu quả lãnh đạo.

*Hai là*, công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động về BDG có lúc còn thiếu chiều sâu, nội dung và hình thức chưa phù hợp với từng đối tượng, nên chuyển biến về nhận thức và hành động ở một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa thật sự rõ nét.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện BDG thông qua công tác tổ chức, cán bộ ở một số nơi chưa thật sự đồng bộ; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng cán bộ nữ ở một số lĩnh vực còn hạn chế.

*Bốn là*, việc lãnh đạo thực hiện BĐG thông qua tổ chức đảng và nêu gương của đảng viên có nơi chưa rõ nét; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu, ảnh hưởng đến sức lan tỏa trong xã hội.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện BĐG thông qua công tác kiểm tra, giám sát ở một số thời điểm chưa thường xuyên, chưa thật sự sâu sát cơ sở; một số nội dung kiểm tra còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm.

## **3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

### **3.2.1. Nguyên nhân**

#### **3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm**

*Một là*, hệ thống quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về BĐG ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, tạo cơ sở chính trị, pháp lý vững chắc cho các tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo tổ chức thực hiện.

*Hai là*, điều kiện chính trị ổn định, KT-XH từng bước phát triển, đời sống văn hóa - xã hội và trình độ dân trí của nhân dân các tỉnh ở ĐBSCL ngày càng được nâng lên, tạo môi trường thuận lợi cho việc triển khai thực hiện BĐG.

*Ba là*, tỉnh ủy viên và phân lớn cán bộ trực tiếp làm công tác lãnh đạo, quản lý và cán bộ tham mưu về công tác BĐG đã nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của mình đối với thắng lợi của việc tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện BĐG, tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi mặt, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

*Bốn là*, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, BTVTU đối với việc phát huy vai trò của các tổ chức trong HTCT và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện BĐG ngày càng được nâng cao.

*Năm là*, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong HTCT ngày càng được hoàn thiện, nâng cao khả năng định hướng, điều hành và tổ chức thực hiện các chủ trương về BĐG.

#### **3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế**

*Một là*, ở một số địa phương, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện BĐG của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu có mặt chưa theo kịp yêu cầu phát triển KT-XH, xây dựng HTCT và phát huy nguồn lực con người trong bối cảnh mới.

*Hai là*, việc lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu, tổ chức thực hiện công tác BĐG ở một số địa phương còn có mặt chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Ba là*, việc thể chế hóa trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong HTCT ở một số địa phương chưa đầy đủ, đồng bộ, làm giảm hiệu quả huy động sức mạnh tổng hợp trong thực hiện BĐG.

*Bốn là*, nhận thức và sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể CT-XH và sự tham gia của nhân dân trong thực hiện BĐG có lúc chưa đầy đủ; cơ chế hướng dẫn, hỗ trợ từ cấp trên đối với địa phương trong tổ chức thực hiện còn chưa thật sự kịp thời và đồng bộ.

*Năm là*, những tác động của mặt trái kinh tế thị trường, định kiến giới còn tồn tại trong xã hội, cùng với những khó khăn của các tỉnh ở ĐBSCL đã ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu BĐG.

### **3.2.2. Kinh nghiệm**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU xác định rõ thực hiện BDG là nhiệm vụ chính trị quan trọng, gắn chặt với mục tiêu phát triển KT-XH, xây dựng HTCT và phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU chú trọng lãnh đạo công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện BDG.

*Ba là*, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các tổ chức của HTCT trong thực hiện BDG.

*Bốn là*, quan tâm lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tham gia của các tổ chức trong HTCT cùng nhân dân trong thực hiện BDG.

*Năm là*, duy trì nền nếp công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện BDG, coi đây là khâu quan trọng trong nâng cao hiệu lực lãnh đạo.

### **Tiểu kết chương 3**

Trong những năm qua, tỉnh ủy ở ĐBSCL luôn quan tâm lãnh đạo thực hiện BDG và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm, cả về nội dung và phương thức lãnh đạo, thể hiện ở mức độ cụ thể hóa chủ trương có nơi chưa thật sự kịp thời; việc tổ chức thực hiện ở cơ sở chưa đồng đều; công tác phối hợp giữa các tổ chức trong một số lĩnh vực chưa thật sự chặt chẽ; năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện của một bộ phận cán bộ còn bất cập; công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả ở một số thời điểm chưa thường xuyên. Những hạn chế này chịu tác động bởi cả nguyên nhân chủ quan thuộc về nhận thức, năng lực và phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng, cũng như nguyên nhân khách quan từ điều kiện KT-XH, đặc thù của các tỉnh ở ĐBSCL và những yếu tố xã hội còn tồn tại định kiến giới.

Trên cơ sở phân tích thực trạng, luận án đã làm rõ các nguyên nhân của ưu điểm và hạn chế trong lãnh đạo thực hiện BDG của tỉnh ủy ở ĐBSCL, đồng thời rút ra một số kinh nghiệm chủ yếu có giá trị cả về lý luận và thực tiễn.

## **Chương 4**

### **PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐỐI VỚI THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI THỜI GIAN TỚI**

#### **4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐỐI VỚI THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI THỜI GIAN TỚI**

##### **4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới thời gian tới**

###### **4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới thời gian tới**

*Một là*, hệ thống thể chế đồng bộ và quyết tâm chính trị cao của Đảng sau Đại hội XIV tạo xung lực mạnh mẽ cho công tác lãnh đạo BDG.

*Hai là*, những thành tựu của công cuộc đổi mới và sự khởi sắc của hạ tầng KT-XH vùng ĐBSCL đang mở ra không gian và dư địa phát triển mới cho phụ nữ.

*Ba là*, sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ nữ và sự thay đổi tích cực trong nhận thức xã hội sau 40 năm đổi mới.

*Bốn là*, xu thế hội nhập quốc tế sâu rộng và việc thực thi các cam kết toàn cầu đang tạo ra tác động tổng hợp, vừa là yêu cầu cấp thiết, vừa là đòn bẩy quan trọng thúc đẩy BDG tại địa phương.

*Năm là*, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công cuộc chuyển đổi số quốc gia đang tạo ra các công cụ đột phá để thúc đẩy BDG.

#### **4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn, thách thức tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới thời gian tới**

*Một là*, sự chưa tương xứng giữa nguồn lực thực thi thực tế của tỉnh ủy ở ĐBSCL với mục tiêu chiến lược và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Hai là*, tình trạng di cư lao động tự do và sự biến đổi cơ cấu dân số, gia đình tạo ra những lỗ hổng trong công tác quản lý và bất ổn xã hội.

*Ba là*, những rào cản từ định kiến giới, phong tục tập quán lạc hậu và tâm lý an phận của một bộ phận phụ nữ vẫn còn tồn tại dai dẳng.

*Bốn là*, chất lượng nguồn nhân lực nữ còn thấp so với mặt bằng chung cả nước, chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

*Năm là*, những diễn biến phức tạp của các vấn đề xã hội và an ninh phi truyền thống tác động tiêu cực đến môi trường sống an toàn của phụ nữ và trẻ em gái.

*Sáu là*, việc triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với chủ trương tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đang đặt ra những thách thức mới đối với vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các tỉnh ủy khu vực ĐBSCL về công tác BDG.

#### **4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với thực hiện bình đẳng giới thời gian tới**

*Thứ nhất*, tăng cường lãnh đạo thực hiện BDG gắn với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” và thống nhất nhận thức trong kỷ nguyên mới.

*Thứ hai*, đột phá trong công tác cán bộ nữ và phát triển nguồn nhân lực nữ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

*Thứ ba*, hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành lồng ghép giới trong chiến lược thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển vùng bao trùm.

*Thứ tư*, hiện đại hóa và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BDG; đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, giám sát công tác BDG.

*Thứ năm*, phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ và các tổ chức CT-XH, đặc biệt là Hội LHPN trong tham gia xây dựng Đảng, giám sát và phản biện xã hội về BDG.

### **4.2. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG ĐỐI VỚI THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI THỜI GIAN TỚI**

#### **4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới ở đồng bằng sông Cửu Long đối với việc thực hiện bình đẳng giới**

\* Để triển khai giải pháp này cần tập trung vào nội dung sau:

*Một là, nâng cao nhận thức và tư duy chính trị về BDG trong kỷ nguyên mới.*

*Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy đối với thực hiện BDG và xây dựng cơ chế đặc thù tại khu vực ĐBSCL.*

*Ba là, quy định rõ trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược quốc gia về BDG.*

*Bốn là, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức CT-XH trong giám sát, phản biện xã hội về BDG.*

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, cá thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền trong việc thực hiện chỉ tiêu về giới.*

*Hai là, xây dựng và triển khai bộ tiêu chí đánh giá xã, phường thân thiện với BDG tại vùng ĐBSCL.*

*Ba là, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trong công tác quản lý về BDG.*

*Bốn là, thiết lập cơ chế tài chính đặc thù và ưu tiên nguồn lực cho các dự án kinh tế do phụ nữ làm chủ.*

*Năm là, tổ chức các diễn đàn đối thoại chính trị và truyền thông đa phương tiện về hình ảnh người phụ nữ ĐBSCL năng động, sáng tạo.*

#### **4.2.2. Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực thi các chính sách, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương**

*\* Để triển khai giải pháp này cần tập trung vào nội dung sau:*

*Một là, xác định rõ các mục tiêu BDG mang tính đặc thù trong các nghị quyết chuyên đề về phát triển KT-XH của tỉnh ủy.*

*Hai là, lãnh đạo việc xây dựng quy trình bắt buộc về đánh giá tác động giới trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.*

*Ba là, đổi mới phương thức lồng ghép giới vào công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ nữ một cách bài bản, lâu dài.*

*Bốn là, lãnh đạo việc đa dạng hóa nguồn lực và cơ chế tài chính cho các hoạt động BDG lồng ghép.*

*Năm là, tăng cường lãnh đạo việc xây dựng môi trường văn hóa chính trị lành mạnh, không định kiến giới trong các cơ quan đảng và nhà nước.*

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, ban hành Quy định về trách nhiệm của các ban đảng và cơ quan chính quyền trong việc thực hiện lồng ghép giới.*

*Hai là, tổ chức các đợt tập huấn chuyên sâu về kỹ năng lồng ghép giới cho cán bộ chủ chốt và chuyên viên tham mưu.*

*Ba là, lãnh đạo xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về giới và phát triển của tỉnh để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.*

*Bốn là, lãnh đạo thiết lập cơ chế phản biện độc lập về giới đối với các đề án phát triển lớn của địa phương.*

*Năm là, định kỳ tổ chức ngày hội BDG để tôn vinh và lan tỏa các sáng kiến lồng ghép giới hiệu quả.*

### **4.2.3. Lãnh đạo đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của tỉnh về bình đẳng giới**

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, thiết lập mạng lưới truyền thông viên về giới rộng khắp từ tỉnh đến từng ấp, khóm tại các địa phương ĐBSCL.*

*Hai là, xây dựng và vận hành hệ thống học tập điện tử về BDG dành riêng cho cán bộ, công chức và đảng viên trong tỉnh.*

*Ba là, tổ chức các chiến dịch truyền thông cao điểm vào các dịp lễ lớn và tháng hành động vì BDG và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.*

*Bốn là, đầu tư nâng cấp và chuyên nghiệp hóa hoạt động của “Trung tâm hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực” cấp tỉnh và cấp xã.*

*Năm là, định kỳ tổ chức “Hội nghị biểu dương các điển hình tiên tiến trong truyền thông và giáo dục bình đẳng giới” cấp tỉnh và khu vực ĐBSCL.*

### **4.2.4. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và hiện đại hóa công tác lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với sự phát triển của đội ngũ cán bộ nữ tại địa phương**

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, hoàn thiện thể chế, quy trình lồng ghép giới gắn với đào tạo chuyên sâu đội ngũ cán bộ tham mưu.*

*Hai là, đổi mới mạnh mẽ công tác quy hoạch, bố trí cán bộ nữ vào các vị trí chủ chốt của HTCT.*

*Ba là, xây dựng môi trường văn hóa công sở văn minh và cơ chế đặc thù hỗ trợ cán bộ nữ phát triển toàn diện.*

*Bốn là, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý cán bộ gắn với phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.*

### **4.2.5. Tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long trong việc xây dựng hệ thống quản lý nhà nước về bình đẳng giới đồng bộ và hiệu quả**

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, ban hành nghị quyết chuyên đề của tỉnh ủy về kiện toàn bộ máy tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác BDG.*

*Hai là, xây dựng và thực hiện quy hoạch, đào tạo bài bản đội ngũ cán bộ làm công tác BDG chuyên trách theo hướng chuyên nghiệp hóa.*

*Ba là, thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành chặt chẽ dưới sự giám sát trực tiếp của cấp ủy Đảng để phát huy sức mạnh tổng hợp.*

*Bốn là, đầu tư nguồn lực tài chính và hạ tầng công nghệ số hiện đại để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về BDG.*

*Năm là, xây dựng môi trường văn hóa công sở bình đẳng và xử lý nghiêm các biểu hiện định kiến giới trong bộ máy quản lý.*

### **4.2.6. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế và phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới**

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là, quán triệt và cụ thể hóa đường lối đối ngoại của Đảng về BDG thành các chương trình hành động, hội nghị đối thoại quốc tế tại địa phương.*

*Hai là*, thành lập Ban Chỉ đạo hợp tác quốc tế về BDG cấp tỉnh và chủ động xây dựng danh mục các dự án ưu tiên vận động tài trợ.

*Ba là*, nâng cao năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và tư duy chuyển đổi số đối ngoại cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác BDG.

*Bốn là*, thiết lập cơ chế lấy ý kiến tư vấn từ chuyên gia quốc tế và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả các dự án hỗ trợ.

*Năm là*, xây dựng mạng lưới kết nối giữa tỉnh với kiều bào và các tổ chức xã hội để huy động sức mạnh đại đoàn kết trong thực hiện BDG.

#### **4.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với việc thực hiện bình đẳng giới**

*\* Để thực hiện giải pháp này cần triển khai các biện pháp, cách thức sau:*

*Một là*, xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát chuyên đề về BDG giữa cấp ủy với các cơ quan dân cử và tổ chức CT-XH.

*Hai là*, xác định danh mục các đơn vị, địa bàn trọng điểm dựa trên hệ thống chỉ số về giới để tập trung nguồn lực kiểm tra, hỗ trợ và xử lý vi phạm.

*Ba là*, đổi mới nội dung giám sát theo hướng tập trung vào trách nhiệm chính trị của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền trong thực hiện chỉ tiêu giới.

*Bốn là*, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và chuyển đổi số để nâng cao tính khách quan, kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát BDG.

*Năm là*, tăng cường công tác hậu kiểm, sơ kết, tổng kết và biểu dương điển hình tiên tiến để bảo đảm tính nghiêm minh, tạo động lực thi đua trong HTCT.

#### **Tiểu kết chương 4**

Trong thời gian tới, sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG chịu sự tác động đan xen của nhiều yếu tố thuận lợi và khó khăn, thách thức. Trên cơ sở đó, luận án xác định phương hướng về đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế về BDG và đưa vào thực tiễn địa phương; lồng ghép BDG một cách thực chất trong chiến lược phát triển KT-XH gắn với đặc thù vùng; tạo đột phá trong công tác cán bộ nữ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thông qua cải cách hành chính và chuyển đổi số; đồng thời phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức CT-XH, nhất là Hội LHPN, trong giám sát và phản biện xã hội. Đồng thời, luận án đề xuất hệ thống 7 giải pháp mang tính đồng bộ, khả thi, trong đó giải pháp có tính đột phá nhằm tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BDG: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách về BDG và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

### **KẾT LUẬN**

Sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL có vai trò đặc biệt quan trọng trong bảo đảm thực hiện thắng lợi chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BDG trên địa bàn tỉnh. Với chức năng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện các tổ chức trong HTCT và các lĩnh vực đời sống xã hội ở địa phương, tỉnh ủy là nhân tố quyết định trong việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về BDG được xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh qua các

nhiệm kỳ. Đồng thời, sự lãnh đạo của tỉnh ủy còn bảo đảm huy động và phát huy hiệu quả sự tham gia của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế và nhân dân trong thực hiện BĐG, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương. Thông qua đó, tỉnh ủy không chỉ thúc đẩy việc thực hiện BĐG trên địa bàn các tỉnh ĐBSCL mà còn góp phần quan trọng vào việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiến bộ, công bằng xã hội trong cả nước.

Tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG là hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU về quán triệt chủ trương, quan điểm, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BĐG; xây dựng, ban hành quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU về BĐG; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát để quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU được thực hiện thắng lợi.

Trong những năm qua, bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BĐG vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đặt ra trong tình hình mới. Từ thực trạng tỉnh ủy ở ĐBSCL lãnh đạo thực hiện BĐG, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau: *Một là*, tỉnh ủy, BTVTU xác định rõ thực hiện BĐG là nhiệm vụ chính trị quan trọng, gắn chặt với mục tiêu phát triển KT-XH, xây dựng HTCT và phát triển nguồn nhân lực của địa phương. *Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU chú trọng lãnh đạo công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện BĐG. *Ba là*, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các tổ chức của HTCT trong thực hiện BĐG. *Bốn là*, quan tâm lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tham gia của các tổ chức trong HTCT cùng nhân dân trong thực hiện BĐG. *Năm là*, duy trì nền nếp công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện BĐG, coi đây là khâu quan trọng trong nâng cao hiệu lực lãnh đạo.

Để tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với thực hiện BĐG trong thời gian tới, cần triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, luận án đề xuất một số giải pháp chủ yếu sau: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới ở ĐBSCL đối với việc thực hiện BĐG. *Hai là*, tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng và thực thi các chính sách, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH địa phương. *Ba là*, lãnh đạo đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của tỉnh về BĐG. *Bốn là*, hoàn thiện cơ chế, chính sách và hiện đại hóa công tác lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với sự phát triển của đội ngũ cán bộ nữ tại địa phương. *Năm là*, tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSCL trong việc xây dựng hệ thống quản lý nhà nước về BĐG đồng bộ và hiệu quả. *Sáu là*, đẩy mạnh hội nhập quốc tế và phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong thực hiện các mục tiêu BĐG. *Bảy là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh ủy ở ĐBSCL đối với việc thực hiện BĐG./.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Trịnh Thúy Liễu (2026), “Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy An Giang trong công tác bình đẳng giới hiện nay”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước và Lao động*, p-ISSN 3093-3129, kỳ 1, tháng 01/2026, tr.3-9.
2. Trịnh Thúy Liễu (2026), “Tỉnh ủy Cà Mau tăng cường sự lãnh đạo trong thực hiện bình đẳng giới”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, ISSN e-2815-5831, đăng ngày 28/01/2026.
3. Trịnh Thúy Liễu (2026), “Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Vĩnh Long trong công tác bình đẳng giới hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử*, ISSN: 2734-9764, đăng ngày 25/02/2026.
4. Nguyễn Thanh Tuấn, Trịnh Thúy Liễu (2026), “Một số điểm mới về phát triển kinh tế, xã hội gắn với bảo vệ môi trường trong Dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng”, *Tạp chí Thông tin khoa học chính trị*, ISSN 2354-1474, tr.7-12.
5. Nguyễn Thanh Tuấn, Trịnh Thúy Liễu (2025), “Bảo đảm quyền khởi nghiệp của công chức, viên chức trẻ nghỉ việc khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước và Lao động*, p-ISSN 3093-3129, kỳ 1, tháng 9/2025, tr.48-52.
6. Trịnh Thúy Liễu (2024), “Bác bỏ những luận điệu xuyên tạc sự kiện Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, đăng ngày 08/10/2024.
7. Đoàn Phú Hưng, Trịnh Thúy Liễu (Đồng chủ biên) (2024), *270 câu hỏi trắc nghiệm về thân thế và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Hồng Đức, Hà Nội.
8. Trịnh Thúy Liễu (2025), tham gia biên soạn sách: *Hệ thống 80 câu hỏi tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Hồng Đức, Hà Nội.